

Bản án số: 73/2019/HS-PT

Ngày: 06 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

Ông Hồ Văn Luông

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Hứa Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2019/TLPT-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Thanh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST, ngày 11 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện 3, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Thanh H; sinh năm: 1993 tại huyện 3, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp 1, thị trấn 2, huyện 3, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh H1 và bà Thân Kim P; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/12/2018 bị Công an huyện 3, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/01/2019 cho đến nay. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo nên tại phiên tòa phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 02/5/2018, sau khi ngủ dậy, chị Trần Thị Hồng N phát hiện bị mất trộm 01 điện thoại di động hiệu Oppo R7 Lite, 01 điện thoại Iphone 6s, 01 túi xách hiệu Hermes màu cam, bên trong túi xách có 03 thẻ tín dụng, 01 nhẫn cưới vàng 18K trọng lượng khoảng 03 phân, 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Thị Hồng N nên chị N trình báo công an.

Qua điều tra đã xác định được vào khoảng 02 giờ ngày 02/5/2018, bị cáo Phạm Thanh H nghe có tiếng gà gáy bên Trường THCS NQT nên bị cáo đi qua tìm vì trước đó gà của bị cáo bay qua trường bị mất. Khi đi qua thì bị cáo thấy phòng của chị N tại khu tập thể của Trường còn sáng đèn nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thấy cửa không khóa, bị cáo đột nhập vào lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu Oppo bỏ vào túi quần, 01 cái túi xách bên trong có 02 thẻ ngân hàng VPbank, 01 thẻ Jaccs cùng giấy tờ tùy thân của chị N. Sau khi lấy tài sản xong, bị cáo đi về nhà. Sau đó, bị cáo lấy xe của mẹ bị cáo chạy qua thành phố 3 để rút tiền trong thẻ ATM của chị N nhưng không rút được nên quay về nhà và ném 03 thẻ ATM xuống kênh Hậu, còn điện thoại Oppo bị cáo để sử dụng. Đối với 01 điện thoại Iphone 6s và 01 chiếc nhẫn cưới bằng vàng 18K của chị N cho rằng bị mất trộm thì bị cáo xác định không có lấy.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 930/KL-HĐ.ĐGTS ngày 25/6/2018 của Hội đồng thẩm định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thuộc Ủy ban nhân dân huyện 3, tỉnh Hậu Giang đã kết luận: Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt (gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R7 Lite, 01 túi xách nhãn hiệu Hermes) là 2.800.000đ.

Ngoài ra, khi sự việc còn đang điều tra, xác minh thì vào khoảng 02 giờ ngày 15/10/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 68P6-8443 từ hướng xã 2 về thị trấn 2, khi đến nhà của anh Võ Thanh T thì xe hết xăng, bị cáo thấy nhà anh T còn sáng đèn nên đi vào kiểm xăng nhưng không có xăng, bị cáo thấy 01 phòng không đóng cửa sổ nên đến gần dùng tay vén màn ra xem thì thấy có 01 người đang ngủ và 01 điện thoại để trên đầu nằm. Bị cáo đi ra thấy cây vọt ọc nên lấy cây vọt ọc quay vào, đưa cây vọt ọc vào cửa sổ để vọt lấy chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 của chị Phan Thị Tài L nhưng chưa lấy được điện thoại thì bị cáo nghe tiếng xe bên ngoài nên bị cáo đi ra thì bị anh Võ Thanh T1 (là em ruột của anh T) giữ lại và báo công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 488/KL-HĐ.ĐGTS ngày 17/4/2019 của Hội đồng thẩm định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thuộc Ủy ban nhân dân huyện

3, tỉnh Hậu Giang đã kết luận: 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 có giá trị là 3.780.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST, ngày 11 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện 3, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, bị cáo Phạm Thanh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Phạm Thanh H có đơn kháng cáo đúng theo quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào 02 giờ ngày 02/5/2018, lợi dụng lúc đêm khuya, bị cáo đã lén lút đột nhập vào phòng và trộm cắp tài sản của chị Trần Thị Hồng N với tổng giá trị tài sản là 2.800.000đ. Đến 02 giờ ngày 15/10/2018, bị cáo tiếp tục lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động của chị Phan Thị Tài L nhưng chưa lấy được tài sản thì bị gia đình chị L phát hiện trình báo với cơ quan chức năng. Với hành vi và giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt, cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản hai lần, mỗi lần đều đủ định lượng cấu thành tội phạm. Sau khi bị cáo trộm cắp tài sản lần đầu, đang bị điều tra, xác minh thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; điều đó cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần có mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng nhằm để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Mặc dù, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có cung cấp tài liệu chứng minh bị cáo có bà nội được tặng Huân chương kháng chiến cũng như bản thân bị cáo có bị tai nạn thương tích vào năm 2009. Tuy nhiên, với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy mức phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có cơ sở nên được chấp nhận. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2019.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Công an tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CQCSĐT, Chi cục THADS huyện 3.
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HSVA; THS; VP.

Phạm Hoàng Lâm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồ Tâm Tú Hồ Văn Luông

Phạm Hoàng Lâm

